TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ C** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 57/2020/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 25 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Đức T, sinh năm 1984;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 1, khu Cao Sơn 2, phường CS, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: Nhân viên

- Bị đơn: Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1987;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 107, khu 10B, phường CO, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: Công nhân.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đức T**,** sinh năm 1984 và chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1987.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đức T và chị Vũ Thị Thu H cùng thống nhất thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Đức T và chị Vũ Thị Thu H có một con chung là Vũ Đức M, sinh ngày 16/12/2012. Chị Vũ Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Vũ Đức M cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Vũ

Đức T phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 03 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Anh Vũ Đức T tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đ(một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Vũ Đức T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004994 ngày 03/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Anh Vũ Đức T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS tp. C;
- Đương sự;
- UBND P. CS;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Thẩm phán

Vũ Quang Tuấn